TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 1 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Trường THCS đang học	Ghi chú
1	240001	Bùi Gia	An	Nữ	01/11/2008	THCS Linh Đàm	
2	240002	Bùi Gia	An	Nữ	11/06/2007	THCS Khương Thượng	
3	240003	Lâm Thùy	An	Nữ	25/02/2008	THCS Khương Thượng	
4	240004	Nguyễn Khánh	An	Nữ	09/01/2008	THCS Tân Định	
5	240005	Nguyễn Lâm Thiên	An	Nữ	14/06/2008	THCS Lương Yên	
6	240006	Nguyễn Phúc	An	Nam	16/08/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
7	240007	Nguyễn Thùy	An	Nữ	28/10/2008	THCS Tân Định	
8	240008	Nguyễn Việt	An	Nam	28/04/2008	THCS Tân Định	
9	240009	Nguyễn Xuân	An	Nam	23/05/2008	THCS Tân Định	
10	240010	Phạm Hữu Thái	An	Nam	23/12/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
11	240011	Trần Khánh	An	Nam	01/01/2008	THCS Ngô Sĩ Liên	
12	240012	Trịnh Bình	An	Nam	03/01/2008	THCS Vinschool	
13	240013	Võ Mỹ	An	Nữ	22/12/2008	THCS Tam Khương	
14	240014	Vũ Thành	An	Nam	14/03/2008	THCS Khương Thượng	
15	240015	Đào Thị Hiền	Anh	Nữ	22/07/2008	THCS Khương Thượng	
16	240016	Đặng Tuấn	Anh	Nam	18/04/2008	THCS Bế Văn Đàn	
17	240017	Đinh Đức	Anh	Nam	25/01/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
18	240018	Đinh Nguyễn Bảo	Anh	Nữ	16/10/2008	THCS Đống Đa	
19	240019	Đinh Nguyễn Trâm	Anh	Nữ	22/10/2008	THCS Lê Lợi	
20	240020	Đoàn Khắc Hải	Anh	Nam	28/12/2008	THCS Trưng Nhị	
21	240021	Đỗ Minh	Anh	Nữ	16/09/2008	THCS Giáp Bát	
22	240022	Đỗ Ngọc	Anh	Nữ	17/05/2008	THCS Tân Mai	
23	240023	Giang Ngọc	Anh	Nữ	31/10/2008	THCS Tây Sơn	
24	240024	Giáp Quỳnh	Anh	Nữ	13/12/2008	THCS Quang Trung	
25	240025	Hoàng Đình Quang	Anh	Nam	26/08/2008	THCS Tân Định	
26	240026	Hoàng Vũ Diệp	Anh	Nữ	02/04/2008	THCS Mai Động	
27	240027	Lê Duy	Anh	Nam	28/02/2008	THCS Mai Động	
28	240028	Lê Đức	Anh	Nam	12/02/2008	THCS Đống Đa	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 2 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240029	Lê Đức	Anh	Nam	24/06/2008	THCS Ngô Gia Tự	
2	240030	Lê Đức Việt	Anh	Nam	19/03/2008	THCS Tân Mai	
3	240031	Lê Hải	Anh	Nam	15/10/2008	THCS Hoàng Liệt	
4	240032	Lê Hoài	Anh	Nữ	16/11/2007	THCS Huy Văn	
5	240033	Lê Phú Đức	Anh	Nam	16/03/2008	THCS Thái Thịnh	
6	240034	Lê Phương	Anh	Nữ	20/03/2008	THCS Quỳnh Mai	
7	240035	Lê Quốc	Anh	Nam	31/07/2008	THCS Huy Văn	
8	240036	Lê Trung	Anh	Nam	12/12/2008	THCS Bế Văn Đàn	
9	240037	Lê Vũ Phương	Anh	Nữ	12/10/2008	THCS Đống Đa	
10	240038	Lương Diệu	Anh	Nữ	18/10/2008	THCS Hoàn Kiếm	
11	240039	Lương Thế	Anh	Nam	02/02/2008	THCS Tân Mai	
12	240040	Lưu Đức	Anh	Nam	31/10/2008	THCS Thái Thịnh	
13	240041	Ngô Quang	Anh	Nam	12/10/2008	THCS Hoàng Liệt	
14	240042	Ngô Thị Vân	Anh	Nữ	31/05/2008	THCS Vĩnh Hưng	
15	240043	Ngô Thùy	Anh	Nữ	15/09/2008	THCS Tô Hoàng	
16	240044	Nguyễn Đàm Quang	Anh	Nam	12/08/2008	THCS Giảng Võ	
17	240045	Nguyễn Đoàn Vy	Anh	Nữ	25/10/2008	THCS Đống Đa	
18	240046	Nguyễn Đức	Anh	Nam	19/03/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
19	240047	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	18/12/2008	THCS Tân Định	
20	240048	Nguyễn Huy	Anh	Nam	20/03/2008	THCS Trưng Nhị	
21	240049	Nguyễn Huyền	Anh	Nữ	24/03/2008	THCS Quỳnh Mai	
22	240050	Nguyễn Kiều Diệu	Anh	Nữ	12/12/2008	THCS Hoàng Văn Thụ	
23	240051	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	20/09/2008	THCS Phương Mai	
24	240052	Nguyễn Lan	Anh	Nữ	25/08/2008	THCS Hà Huy Tập	
25	240053	Nguyễn Nam	Anh	Nam	09/12/2007	THCS Huy Văn	
26	240054	Nguyễn Ngọc	Anh	Nữ	19/01/2008	THCS Ngô Gia Tự	
27	240055	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	Nữ	28/08/2008	THCS Trưng Nhị	
28	240056	Nguyễn Nhật	Anh	Nam	05/01/2008	THCS Mai Động	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 3 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240057	Nguyễn Nhật	Anh	Nam	28/11/2008	THCS Hoàn Kiếm	
2	240058	Nguyễn Phạm Giang	Anh	Nữ	03/09/2008	THCS Đống Đa	
3	240059	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	18/07/2008	THCS Mai Động	
4	240060	Nguyễn Phương	Anh	Nữ	30/12/2008	THCS Đống Đa	
5	240061	Nguyễn Quỳnh	Anh	Nữ	24/08/2008	THCS Quỳnh Mai	
6	240062	Nguyễn Thế	Anh	Nam	28/02/2008	THCS Tây Sơn	
7	240063	Nguyễn Thế	Anh	Nam	06/08/2008	THCS Ngô Sĩ Liên	
8	240064	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nữ	18/03/2008	THCS Cát Linh	
9	240065	Nguyễn Vũ Minh	Anh	Nữ	02/05/2008	THCS Quỳnh Mai	
10	240066	Nguyễn Vũ Tuấn	Anh	Nam	13/04/2008	THCS Đống Đa	
11	240067	Nguyễn Vữ Mai	Anh	Nữ	16/11/2008	THCS Quỳnh Mai	
12	240068	Phạm Bảo	Anh	Nữ	26/07/2008	THCS Trưng Vương	
13	240069	Phạm Kiều	Anh	Nữ	15/09/2008	THCS Hà Huy Tập	
14	240070	Phạm Lê Hà	Anh	Nữ	02/04/2008	THCS Tân Định	
15	240071	Phạm Mai Quỳnh	Anh	Nữ	24/05/2008	THCS Hà Huy Tập	
16	240072	Phạm Nhật	Anh	Nam	30/05/2008	THCS Quỳnh Mai	
17	240073	Phạm Phương	Anh	Nữ	25/08/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
18	240074	Phạm Quỳnh	Anh	Nữ	05/07/2008	THCS Tô Hoàng	
19	240075	Phạm Tiến	Anh	Nam	10/01/2008	THCS Phương Mai	
20	240076	Tạ Lê Vy	Anh	Nữ	09/03/2008	THCS Phương Liệt	
21	240077	Tạ Thị Kiều	Anh	Nữ	17/11/2008	THCS Thịnh Liệt	
22	240078	Tạ Việt	Anh	Nam	11/09/2008	THCS Tân Mai	
23	240079	Tạ Việt	Anh	Nam	29/12/2008	THCS TTGDTX	
24	240080	Trần Đức	Anh	Nam	30/11/2008	THCS Tạ Quang Bửu	
25	240081	Trần Kiều	Anh	Nữ	14/01/2008	THCS Tân Mai	
26	240082	Trần Ngọc	Anh	Nữ	04/11/2008	THCS Tây Sơn	
27	240083	Trần Ngọc	Anh	Nữ	10/07/2008	THCS Đống Đa	
28	240084	Trương Bảo	Anh	Nữ	08/08/2008	THCS Nguyễn Du	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 4 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240085	Trương Minh	Anh	Nữ	23/10/2008	THCS Láng Thượng	
2	240086	Vũ Diệu	Anh	Nữ	23/03/2008	THCS Tân Mai	
3	240087	Vũ Hà	Anh	Nữ	11/04/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
4	240088	Vũ Hà	Anh	Nữ	26/10/2008	THCS Vân Hồ	
5	240089	Vũ Hải	Anh	Nam	06/12/2008	THCS Tân Định	
6	240090	Vũ Hiền	Anh	Nữ	15/10/2008	THCS Cát Linh	
7	240091	Vũ Quỳnh	Anh	Nữ	24/06/2008	THCS Thịnh Liệt	
8	240092	Vũ Tá Duy	Anh	Nam	11/01/2008	THCS Huy Văn	
9	240093	Bùi Hồng	Ánh	Nữ	18/07/2008	THCS Khương Mai	
10	240094	Đặng Ngọc	Ánh	Nữ	19/09/2008	THCS Tân Mai	
11	240095	Đinh Đặng Ngọc	Ánh	Nữ	05/02/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
12	240096	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	Nữ	19/03/2008	THCS Thịnh Liệt	
13	240097	Chu Hoàng	Bách	Nam	27/03/2008	THCS Vân Hồ	
14	240098	Đào Duy	Bách	Nam	30/10/2008	THCS Huy Văn	
15	240099	Nguyễn Hoàng	Bách	Nam	10/07/2007	THCS Ngô Quyền	
16	240100	Tống Bá	Bách	Nam	01/12/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
17	240101	Vũ Phát Xuân	Bách	Nam	18/03/2008	THCS Bế Văn Đàn	
18	240102	Đỗ Gia	Bảo	Nam	21/09/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
19	240103	Hoàng Thái	Bảo	Nam	13/12/2008	THCS Quỳnh Mai	
20	240104	Lương Gia	Bảo	Nam	11/06/2008	THCS Tô Hoàng	
21	240105	Lưu Gia	Bảo	Nam	31/01/2008	THCS Ngô Gia Tự	
22	240106	Nguyễn An	Bảo	Nam	02/08/2008	THCS Nhân Chính	
23	240107	Nguyễn Dương Gia	Bảo	Nam	13/03/2008	THCS Tô Hoàng	
24	240108	Nguyễn Gia	Bảo	Nam	10/09/2008	THCS Tây Sơn	
25	240109	Nguyễn Phú Gia	Bảo	Nam	30/12/2008	THCS Hoàng Liệt	
26	240110	Nguyễn Quốc	Bảo	Nam	13/04/2008	THCS Khương Thượng	
27	240111	Phạm Gia	Bảo	Nam	12/06/2008	THCS Phan Chu Trinh	
28	240112	Phùng Ngọc Gia	Bảo	Nam	14/02/2008	THCS Huy Văn	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 5 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240113	Thái Gia	Bảo	Nam	05/04/2008	THCS Hà Huy Tập	
2	240114	Trần Quốc	Bảo	Nam	31/12/2008	THCS Láng Thượng	
3	240115	Phạm Băng	Băng	Nữ	29/02/2008	THCS Huy Văn	
4	240116	Đỗ Nhi	Bình	Nữ	09/08/2008	THCS Tân Mai	
5	240117	Nguyễn Thanh	Bình	Nữ	02/01/2008	THCS Phương Mai	
6	240118	Phạm Đa	Cát	Nữ	14/03/2008	THCS Đống Đa	
7	240119	Trần Thị Ngọc	Cấm	Nữ	18/02/2008	THCS Đống Đa	
8	240120	Doãn Nguyễn Bảo	Châu	Nữ	01/09/2008	THCS Tô Hoàng	
9	240121	Nguyễn Hà	Châu	Nữ	26/12/2007	THCS Tô Vĩnh Diện	
10	240122	Nguyễn Minh	Châu	Nữ	02/11/2008	THCS Tân Định	
11	240123	Nguyễn Minh	Châu	Nữ	06/11/2008	THCS Ngô Quyền	
12	240124	Vũ Diệu	Châu	Nữ	07/10/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
13	240125	Cao Yến	Chi	Nữ	09/05/2008	THCS Tân Định	
14	240126	Đỗ Quỳnh	Chi	Nữ	11/09/2008	THCS Tân Định	
15	240127	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Chi	Nữ	14/01/2008	THCS Tây Sơn	
16	240128	Nguyễn Phạm Khánh	Chi	Nữ	03/02/2008	THCS Khương Mai	
17	240129	Phạm Khánh	Chi	Nữ	18/12/2008	THCS Đống Đa	
18	240130	Phạm Quỳnh	Chi	Nữ	10/09/2008	THCS Khương Thượng	
19	240131	Trần Hà	Chi	Nữ	30/12/2008	THCS Phương Liệt	
20	240132	Vũ Thảo	Chi	Nữ	15/09/2008	THCS Hà Huy Tập	
21	240133	Bùi Trần Minh	Cường	Nam	10/09/2008	THCS Quỳnh Mai	
22	240134	Đào Mạnh	Cường	Nam	30/05/2008	THCS Phương Mai	
23	240135	Đỗ Ngọc	Diệp	Nữ	29/10/2008	THCS Phương Liệt	
24	240136	Lê Trần Diệu	Dung	Nữ	27/10/2008	THCS Vân Hồ	
25	240137	Đào Trí	Dũng	Nam	15/09/2008	THCS Cát Linh	
26	240138	Hoàng Văn	Dũng	Nam	01/02/2008	THCS Tô Hoàng	
27	240139	Lê Hoàng	Dũng	Nam	09/06/2008	THCS Hoàn Kiếm	
28	240140	Lê Việt	Dũng	Nam	25/04/2008	THCS Đống Đa	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 6 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240141	Ngô Trí	Dũng	Nam	26/08/2008	THCS Hoàn Kiếm	
2	240142	Nguyễn Đức	Dũng	Nam	09/12/2008	THCS Kim Giang	
3	240143	Nguyễn Hoàng Anh	Dũng	Nam	22/04/2008	THCS Đoàn Kết	
4	240144	Trương Tấn	Dũng	Nam	10/12/2008	THCS Phương Liệt	
5	240145	Phạm Thùy	Dương	Nữ	16/11/2008	THCS Nguyễn Tri Phương	
6	240146	Nguyễn Đình	Duy	Nam	02/02/2008	THCS Trung Hòa	
7	240147	Nguyễn Đức	Duy	Nam	24/03/2008	THCS Trưng Vương	
8	240148	Nguyễn Hoàng	Duy	Nam	11/08/2008	THCS Thăng Long	
9	240149	Nguyễn Mạnh	Duy	Nam	30/01/2008	THCS Trưng Nhị	
10	240150	Nguyễn Tuấn	Duy	Nam	10/05/2008	THCS Ngô Quyền	
11	240151	Phạm Hoàng	Duy	Nam	27/04/2008	THCS Bế Văn Đàn	
12	240152	Phạm Minh	Duy	Nam	26/07/2008	THCS Thịnh Liệt	
13	240153	Phạm Quang	Duy	Nam	03/05/2008	THCS Quỳnh Mai	
14	240154	Trần Đức	Duy	Nam	22/01/2008	THCS Tân Định	
15	240155	Trịnh Khánh	Duy	Nam	23/11/2008	THCS Tân Mai	
16	240156	Bùi Thùy	Dương	Nữ	11/02/2008	THCS Phương Mai	
17	240157	Lê Thùy	Dương	Nữ	14/01/2008	THCS Phương Mai	
18	240158	Nguyễn Minh Hải	Dương	Nam	14/12/2008	THCS Mai Động	
19	240159	Nguyễn Ngọc Đại	Dương	Nam	30/09/2008	THCS Ngô Gia Tự	
20	240160	Nguyễn Thái	Dương	Nữ	01/05/2008	THCS Ngô Gia Tự	
21	240161	Phạm Trí	Dương	Nam	21/10/2008	THCS Trưng Vương	
22	240162	Tô	Dương	Nam	17/01/2008	THCS Ngô Quyền	
23	240163	Nguyễn Linh	Đan	Nữ	23/01/2008	THCS Hoàn Kiếm	
24	240164	Trần Quang	Đáng	Nam	08/10/2008	THCS Phương Liệt	
25	240165	Vũ Quang	Đạo	Nam	20/09/2008	THCS Khương Thượng	
26	240166	Dương Gia	Đạt	Nam	27/09/2008	THCS Giáp Bát	
27	240167	Đinh Thành	Đạt	Nam	04/09/2008	THCS Đống Đa	
28	240168	Nhữ Quốc	Đạt	Nam	28/03/2008	THCS Mai Động	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 7 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240169	Vũ Hữu	Đạt	Nam	10/08/2008	THCS Tân Định	
2	240170	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	27/10/2008	THCS Hoàn Kiếm	
3	240171	Nguyễn Hải	Đăng	Nam	31/10/2008	THCS Lương Yên	
4	240172	Nguyễn Vũ Hải	Đăng	Nam	24/10/2008	THCS Tây Sơn	
5	240173	Bùi Anh	Đức	Nam	12/10/2008	THCS Tân Định	
6	240174	Hoàng Anh Đức	Đức	Nữ	17/05/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
7	240175	Lê Anh	Đức	Nữ	20/11/2007	THCS Nguyễn Phong Sắc	
8	240176	Lương Trí	Đức	Nam	01/11/2008	THCS Quang Trung	
9	240177	Nguyễn Anh	Đức	Nam	23/06/2008	THCS Trưng Vương	
10	240178	Nguyễn Anh	Đức	Nam	12/07/2008	THCS Đống Đa	
11	240179	Nguyễn Đình	Đức	Nam	23/10/2008	THCS Đoàn Kết	
12	240180	Nguyễn Phú	Đức	Nam	07/02/2007	THCS Mai Động	
13	240181	Nguyễn Tài Mạnh	Đức	Nam	04/08/2008	THCS Cát Linh	
14	240182	Nguyễn Tiến	Đức	Nam	14/01/2008	THCS Trung Phụng	
15	240183	Phạm Anh	Đức	Nam	09/12/2008	THCS Vân Hồ	
16	240184	Phạm Anh	Đức	Nam	14/05/2008	THCS Hoàn Kiếm	
17	240185	Phạm Tiến	Đức	Nam	03/10/2008	THCS Tân Mai	
18	240186	Phạm Trần	Đức	Nam	02/03/2008	THCS Quỳnh Mai	
19	240187	Triệu Hùng	Đức	Nam	15/09/2008	THCS Mai Động	
20	240188	Vũ Quốc	Đức	Nam	21/10/2008	THCS Huy Văn	
21	240189	An Thu	Giang	Nữ	08/09/2008	THCS Tân Mai	
22	240190	Dư Thu	Giang	Nữ	29/07/2008	THCS Trương Nhị	
23	240191	Lưu Hương	Giang	Nữ	05/12/2008	THCS Khương Thượng	
24	240192	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	26/08/2008	THCS Tây Sơn	
25	240193	Nguyễn Hương	Giang	Nữ	23/10/2008	THCS Trưng Nhị	
26	240194	Nguyễn Linh	Giang	Nữ	15/08/2008	THCS Huy Văn	
27	240195	Phạm Đức	Giang	Nam	05/11/2008	THCS Tân Mai	
28	240196	Phạm Hương	Giang	Nữ	06/03/2008	THCS Ngô Gia Tự	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 8 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240197	Phạm Hương	Giang	Nữ	07/11/2008	THCS Vân Hồ	
2	240198	Phạm Lê	Giang	Nữ	27/11/2008	THCS Bế Văn Đàn	
3	240199	Tạ Hương	Giang	Nữ	13/09/2008	THCS Nguyễn Đình Chiểu	
4	240200	Trịnh Xuân	Giang	Nam	04/07/2008	THCS Tây Sơn	
5	240201	Hoàng Nguyên	Giáp	Nam	09/09/2008	THCS Mai Động	
6	240202	Đặng Thu	Hà	Nữ	29/02/2008	THCS Khương Thượng	
7	240203	Lê Minh	Hà	Nữ	01/11/2008	THCS Hoàn Kiếm	
8	240204	Nguyễn Bá Thanh	Hà	Nam	05/07/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
9	240205	Nguyễn Lâm	Hà	Nữ	09/11/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
10	240206	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	07/10/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
11	240207	Phạm Hoàng	Hà	Nữ	04/11/2008	THCS Tây Sơn	
12	240208	Trần Anh	Hà	Nam	10/03/2008	THCS Ngô Gia Tự	
13	240209	Trần Nguyệt	Hà	Nữ	23/06/2008	THCS Phương Mai	
14	240210	Hoàng Đình	Hải	Nam	21/08/2008	THCS Mai Động	
15	240211	Lê Trung	Hải	Nam	05/11/2008	THCS Phương Liệt	
16	240212	Nguyễn Hoàng	Hải	Nam	18/11/2008	THCS Phương Mai	
17	240213	Đỗ Thị Hồng	Hạnh	Nữ	10/09/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
18	240214	Dương Nguyễn Minh	Hằng	Nữ	17/10/2008	THCS Tân Định	
19	240215	Lê Diệu	Hằng	Nữ	09/01/2008	THCS Tân Mai	
20	240216	Lý Minh	Hằng	Nữ	21/08/2008	THCS Lương Yên	
21	240217	Nguyễn Minh	Hằng	Nữ	30/08/2008	THCS Hà Huy Tập	
22	240218	Phạm Thu	Hằng	Nữ	14/05/2008	THCS Khương Thượng	
23	240219	Chu Bảo	Hân	Nữ	17/01/2008	THCS Đoàn Kết	
24	240220	Dương Gia Bảo	Hân	Nữ	23/08/2008	THCS Mai Động	
25	240221	Lại Bảo	Hân	Nữ	08/09/2008	THCS Tân Mai	
26	240222	Lê Trịnh Gia	Hân	Nữ	21/11/2008	THCS Trưng Nhị	
27	240223	Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	18/07/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
28	240224	Nguyễn Bảo	Hân	Nữ	18/01/2008	THCS Trưng Nhị	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 9 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240225	Nguyễn Hoàng Bảo	Hân	Nữ	07/11/2008	THCS Giảng Võ	
2	240226	Phạm Gia	Hân	Nữ	31/01/2008	THCS Tân Định	
3	240227	Bùi Thu	Hiền	Nữ	05/03/2008	THCS Ngô Quyền	
4	240228	Đồng Thị Thanh	Hiền	Nữ	02/08/2008	THCS Hoàng Văn Thụ	
5	240229	Hoàng Minh	Hiền	Nữ	07/03/2008	THCS Khương Mai	
6	240230	Phạm Đức Tuấn	Hiệp	Nam	08/10/2008	THCS Nguyễn Đình Chiểu	
7	240231	Bùi Trần Trung	Hiếu	Nam	18/12/2008	THCS Hoàng Liệt	
8	240232	Dương Ngọc Minh	Hiếu	Nam	03/01/2008	THCS Hà Huy Tập	
9	240233	Dương Trung	Hiếu	Nam	26/06/2008	THCS Hà Huy Tập	
10	240234	Đỗ Minh	Hiếu	Nam	03/07/2008	THCS Trưng Vương	
11	240235	Lưu Minh	Hiếu	Nam	28/01/2008	THCS Tân Định	
12	240236	Ngô Đức	Hiếu	Nam	15/11/2008	THCS Quỳnh Mai	
13	240237	Nguyễn Đức	Hiếu	Nam	26/11/2008	THCS Đống Đa	
14	240238	Nguyễn Lê Đức	Hiếu	Nam	27/05/2008	THCS Phương Liệt	
15	240239	Nguyễn Toàn Minh	Hiếu	Nam	05/09/2008	THCS Mai Động	
16	240240	Nguyễn Trần Minh	Hiếu	Nam	09/09/2008	THCS Ngô Sĩ Liên	
17	240241	Phạm Trung	Hiếu	Nam	01/01/2008	THCS Lương Yên	
18	240242	Tạ Đình Gia	Hiếu	Nam	30/01/2008	THCS Nguyễn Trãi	
19	240243	Trần Minh	Hiếu	Nam	22/06/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
20	240244	Đào Bá	Hoàn	Nam	25/05/2008	THCS Tam Khương	
21	240245	Cao Minh	Hoàng	Nam	22/11/2008	THCS Đống Đa	
22	240246	Nguyễn Hữu Huy	Hoàng	Nam	11/05/2008	THCS Hoàng Liệt	
23	240247	Nguyễn Minh	Hoàng	Nam	05/11/2008	THCS Đền Lừ	
24	240248	Trần Huy	Hoàng	Nam	24/07/2008	THCS Tân Định	
25	240249	Trần Minh	Hoàng	Nam	07/03/2008	THCS Tân Mai	
26	240250	Nguyễn Kim	Hồng	Nữ	08/06/2008	THCS Tân Định	
27	240251	Nguyễn Xuân Anh	Hùng	Nam	10/10/2008	THCS Đền Lừ	
28	240252	Trương Mạnh	Hùng	Nam	25/01/2008	THCS Huy Văn	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 10 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240253	Đào Hà Lâm	Huy	Nam	14/11/2008	THCS Ngô Quyền	
2	240254	Đào Xuân	Huy	Nam	13/06/2007	THCS Trưng Nhị	
3	240255	Hoàng Gia	Huy	Nam	27/02/2008	THCS Lương Yên	
4	240256	Lê Gia	Huy	Nam	06/07/2008	THCS Mai Động	
5	240257	Ngô Gia	Huy	Nam	11/07/2008	THCS Tân Định	
6	240258	Nguyễn Nhật Gia	Huy	Nam	18/10/2008	THCS Đoàn Kết	
7	240259	Phạm Anh	Huy	Nam	03/03/2008	THCS Kim Giang	
8	240260	Trần Gia	Huy	Nam	14/02/2008	THCS Phương Mai	
9	240261	Trần Nhật	Huy	Nam	22/02/2008	THCS Cát Linh	
10	240262	Vương Đức	Huy	Nam	27/08/2008	THCS Hoàn Kiếm	
11	240263	Đào Khánh	Huyền	Nữ	01/03/2008	THCS Bế Văn Đàn	
12	240264	Nguyễn Minh	Huyền	Nữ	07/09/2008	THCS Phương Mai	
13	240265	Nguyễn Phương	Huyền	Nữ	27/12/2008	THCS Quang Trung	
14	240266	Đào Phúc	Hưng	Nam	25/03/2008	THCS Đoàn Kết	
15	240267	Ngô Gia	Hưng	Nam	13/07/2008	THCS Vĩnh Tuy	
16	240268	Nguyễn Duy	Hưng	Nam	02/12/2008	THCS Đống Đa	
17	240269	Nguyễn Khánh	Hưng	Nam	22/01/2008	THCS Khương Thượng	
18	240270	Nguyễn Phạm Gia	Hưng	Nam	04/09/2008	THCS Huy Văn	
19	240271	Nguyễn Phạm Như	Hưng	Nam	21/07/2008	THCS Định Công	
20	240272	Nguyễn Quang	Hưng	Nam	04/11/2008	THCS Quỳnh Mai	
21	240273	Nguyễn Tuấn	Hưng	Nam	01/09/2008	THCS Đống Đa	
22	240274	Trần Duy	Hưng	Nữ	25/12/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
23	240275	Trần Việt	Hưng	Nam	29/10/2008	THCS Trưng Vương	
24	240276	Trương Nguyễn Duy	Hưng	Nam	22/08/2008	THCS Đống Đa	
25	240277	Dương Lan	Hương	Nữ	11/11/2008	THCS Hà Huy Tập	
26	240278	Đỗ Thị Lan	Hương	Nữ	22/08/2008	THCS Mai Động	
27	240279	Nguyễn Thiên	Hương	Nữ	01/08/2008	THCS Thịnh Quang	
28	240280	Vũ Lan	Hương	Nữ	29/05/2008	THCS Bế Văn Đàn	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 11 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240281	Bùi Thế	Khải	Nam	08/10/2008	THCS Tô Hoàng	
2	240282	Hồ Xuân An	Khang	Nam	05/01/2008	THCS Quỳnh Mai	
3	240283	Ngô Vương	Khang	Nam	06/12/2008	THCS Đoàn Kết	
4	240284	Trần Bảo	Khang	Nam	09/11/2008	THCS Trung Phụng	
5	240285	Lê Nam	Khánh	Nam	25/07/2008	THCS Tân Mai	
6	240286	Lưu Gia	Khánh	Nữ	26/10/2008	THCS Đền Lừ	
7	240287	Nguyễn	Khánh	Nam	04/11/2008	THCS Tây Sơn	
8	240288	Nguyễn An	Khánh	Nam	23/10/2008	THCS Tây Sơn	
9	240289	Nguyễn Bảo	Khánh	Nam	01/10/2008	THCS Mai Động	
10	240290	Nguyễn Đức	Khánh	Nam	24/10/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
11	240291	Nguyễn Kim	Khánh	Nữ	07/08/2008	THCS Đống Đa	
12	240292	Nguyễn Nam	Khánh	Nam	28/11/2008	THCS Hoàn Kiếm	
13	240293	Nguyễn Việt	Khánh	Nam	05/02/2008	THCS Đống Đa	
14	240294	Vũ Đình Bảo	Khánh	Nam	23/11/2008	THCS Mai Động	
15	240295	Lê Ngọc Gia	Khoa	Nam	08/03/2008	THCS Giảng Võ	
16	240296	Nguyễn Anh	Khoa	Nam	09/10/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
17	240297	Nguyễn Minh	Khoa	Nam	27/08/2008	THCS Phương Mai	
18	240298	Phạm Đăng	Khoa	Nam	28/03/2008	THCS Khương Thượng	
19	240299	Trần Văn	Khoa	Nam	01/11/2008	THCS Trưng Vương	
20	240300	Vũ Gia	Khoa	Nam	25/06/2008	THCS Khương Thượng	
21	240301	Đoàn Đức	Khôi	Nam	17/09/2008	THCS Phương Liệt	
22	240302	Hoàng Đăng	Khôi	Nam	01/04/2008	THCS Đống Đa	
23	240303	Ngô Mai	Khôi	Nam	20/12/2008	THCS Bế Văn Đàn	
24	240304	Nguyễn Đăng	Khôi	Nam	14/11/2008	THCS Quỳnh Mai	
25	240305	Nguyễn Khắc Minh	Khôi	Nam	13/11/2008	THCS Trưng Nhị	
26	240306	Nguyễn Tiến	Khôi	Nam	26/02/2008	THCS Tân Định	
27	240307	Trần Đăng	Khôi	Nam	19/11/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
28	240308	Vũ Đăng	Khôi	Nam	11/10/2008	THCS Phương Mai	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 12 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240309	Bùi Minh	Khuê	Nữ	30/01/2008	THCS Tân Mai	
2	240310	Nguyễn Xuân	Khuê	Nam	07/09/2008	THCS Văn Điển	
3	240311	Tống Minh	Khuê	Nữ	19/06/2008	THCS Ngô Quyền	
4	240312	Lê Trung	Kiên	Nam	12/02/2008	THCS Ngô Quyền	
5	240313	Nguyễn Trí	Kiên	Nam	06/01/2008	THCS Giáp Bát	
6	240314	Nguyễn Anh	Kiệt	Nam	27/01/2008	THCS Tân Mai	
7	240315	Nguyễn Mai	Kim	Nữ	24/12/2008	THCS Phương Liệt	
8	240316	Lương Nhã	Kỳ	Nữ	05/08/2008	THCS Phương Mai	
9	240317	Phạm Ngọc	Lan	Nữ	26/08/2008	THCS Trưng Vương	
10	240318	Đặng Tuấn	Lâm	Nam	22/09/2008	THCS Tân Mai	
11	240319	Đỗ Hoàng	Lâm	Nam	28/01/2008	THCS Tân Định	
12	240320	Lê Tùng	Lâm	Nam	29/07/2008	THCS Ngô Gia Tự	
13	240321	Nguyễn Tùng	Lâm	Nam	10/11/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
14	240322	Trần Quốc	Lâm	Nam	31/07/2008	THCS Mai Động	
15	240323	Vũ Nhật	Lâm	Nam	23/08/2008	THCS Huy Văn	
16	240324	Cao Hà	Linh	Nữ	30/07/2008	THCS Phương Mai	
17	240325	Cao Phương	Linh	Nữ	02/11/2008	THCS Huy Văn	
18	240326	Chu Diệu	Linh	Nữ	01/12/2008	THCS Trưng Nhị	
19	240327	Chu Minh Khánh	Linh	Nữ	20/12/2006	THCS Trung Phụng	
20	240328	Dương Hà	Linh	Nữ	27/11/2008	THCS Phương Mai	
21	240329	Dương Khánh	Linh	Nữ	11/11/2008	THCS Vân Hồ	
22	240330	Dương Trần Ngọc	Linh	Nữ	04/06/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
23	240331	Dương Trúc	Linh	Nữ	01/02/2008	THCS Vĩnh Tuy	
24	240332	Đặng Diệu	Linh	Nữ	13/07/2008	THCS Vân Hồ	
25	240333	Đặng Thanh Thảo	Linh	Nữ	13/07/2008	THCS Giáp Bát	
26	240334	Đoàn Thùy	Linh	Nữ	14/12/2008	THCS Tân Định	
27	240335	Hồ Bảo	Linh	Nữ	01/02/2008	THCS Tạ Quang Bửu	
28	240336	Lại Khánh	Linh	Nữ	07/09/2008	THCS Tân Mai	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 13 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240337	Lê Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	29/08/2008	THCS Tô Hoàng	
2	240338	Lê Trang	Linh	Nữ	30/04/2008	THCS Khương Mai	
3	240339	Ngô Gia	Linh	Nữ	24/07/2008	THCS Hoàng Văn Thụ	
4	240340	Ngô Hoàng	Linh	Nữ	19/11/2008	THCS Bế Văn Đàn	
5	240341	Nguyễn Gia	Linh	Nữ	10/04/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
6	240342	Nguyễn Gia	Linh	Nữ	06/12/2008	THCS Hà Huy Tập	
7	240343	Nguyễn Hải	Linh	Nữ	30/08/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
8	240344	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	Nữ	06/12/2008	THCS Trưng Vương	
9	240345	Nguyễn Khánh	Linh	Nữ	28/10/2008	THCS Phương Mai	
10	240346	Nguyễn Mai	Linh	Nữ	22/10/2008	THCS Phương Mai	
11	240347	Nguyễn Ngọc Gia	Linh	Nữ	15/11/2008	THCS Trưng Vương	
12	240348	Nguyễn Phương	Linh	Nữ	07/01/2008	THCS Vân Hồ	
13	240349	Nguyễn Phương	Linh	Nữ	18/10/2008	THCS Hoàng Liệt	
14	240350	Nguyễn Phương	Linh	Nữ	15/09/2008	THCS Huy Văn	
15	240351	Nguyễn Thùy	Linh	Nữ	05/11/2008	THCS Quỳnh Mai	
16	240352	Nguyễn Trúc	Linh	Nữ	23/12/2008	THCS Hoàn Kiếm	
17	240353	Nguyễn Vũ Huyền	Linh	Nữ	24/07/2008	THCS Quang Trung	
18	240354	Phạm Khánh	Linh	Nữ	08/12/2008	THCS Khương Thượng	
19	240355	Phạm Nguyễn Hà	Linh	Nữ	05/11/2008	THCS Hà Huy Tập	
20	240356	Phan Diệu	Linh	Nữ	18/12/2008	THCS Đống Đa	
21	240357	Phú Bảo	Linh	Nữ	15/09/2008	THCS Tân Định	
22	240358	Tống Khánh	Linh	Nữ	05/06/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
23	240359	Trần Bảo	Linh	Nữ	16/04/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
24	240360	Trần Hà	Linh	Nữ	03/07/2008	THCS Tân Định	
25	240361	Trần Hoàng Diệu	Linh	Nữ	19/07/2008	THCS Tô Hoàng	
26	240362	Trần Khánh	Linh	Nữ	06/08/2008	THCS Đoàn Kết	
27	240363	Vũ Đoàn Tuệ	Linh	Nữ	26/06/2008	THCS Tân Mai	
28	240364	Vương Phương	Linh	Nữ	14/01/2008	THCS Giáp Bát	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 14 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240365	Chung Bảo	Long	Nam	06/10/2008	THCS Vân Hồ	
2	240366	Hoàng Thành	Long	Nam	20/05/2008	THCS Khương Mai	
3	240367	Lê Hoàng	Long	Nam	12/12/2008	THCS Tân Mai	
4	240368	Nguyễn Hải	Long	Nam	14/10/2008	THCS Tô Hoàng	
5	240369	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	04/12/2008	THCS Vân Hồ	
6	240370	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	03/05/2008	THCS Yên Sở	
7	240371	Nguyễn Hoàng	Long	Nam	09/09/2008	THCS Hà Huy Tập	
8	240372	Nguyễn Ngọc	Long	Nam	29/03/2008	THCS Đống Đa	
9	240373	Nguyễn Sơn	Long	Nam	12/08/2008	THCS Trưng Nhị	
10	240374	Nguyễn Thành	Long	Nam	13/08/2008	THCS Mai Động	
11	240375	Nguyễn Thế	Long	Nam	23/11/2008	THCS Tân Mai	
12	240376	Nguyễn Tuấn	Long	Nam	31/10/2008	THCS Huy Văn	
13	240377	Trần Minh	Long	Nam	11/12/2008	THCS Đống Đa	
14	240378	Vũ Đức	Long	Nam	04/08/2008	THCS Đoàn Kết	
15	240379	Đào Gia	Lương	Nam	14/08/2008	THCS Mai Động	
16	240380	Vũ Nhật	Lương	Nam	14/01/2008	THCS Tân Định	
17	240381	Đào Mai	Ly	Nữ	16/09/2008	THCS Phương Mai	
18	240382	Hoàng Khánh	Ly	Nữ	24/08/2008	THCS Nguyễn Siêu	
19	240383	Ngô Nguyễn Hương	Ly	Nữ	14/01/2008	THCS Phương Mai	
20	240384	Nguyễn Ánh	Ly	Nữ	12/10/2008	THCS Phương Liệt	
21	240385	Phùng Thị Hà	Ly	Nữ	29/04/2008	THCS Trung Phụng	
22	240386	Trần Thị Yến	Ly	Nữ	11/09/2008	THCS Hoàng Liệt	
23	240387	Nguyễn Thị Xuân	Mai	Nữ	04/08/2008	THCS Mai Động	
24	240388	Trương Ngọc	Mai	Nữ	10/08/2008	THCS Ngô Gia Tự	
25	240389	Lưu Đức	Mạnh	Nam	27/11/2008	THCS Lương Yên	
26	240390	Nguyễn Phan	Mạnh	Nam	25/07/2008	THCS Trưng Nhị	
27	240391	Chu Quang	Minh	Nam	27/08/2008	THCS Bế Văn Đàn	
28	240392	Đỗ Đăng	Minh	Nam	30/01/2008	THCS Trưng Vương	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 15 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240393	Đỗ Nhật	Minh	Nam	29/06/2008	THCS Hà Huy Tập	
2	240394	Đồng Quang	Minh	Nam	19/10/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
3	240395	Hoàng Thúy	Minh	Nữ	03/04/2008	THCS Tân Định	
4	240396	Lâm Quang	Minh	Nữ	25/02/2008	THCS Khương Thượng	
5	240397	Lê Gia Bảo	Minh	Nam	30/06/2008	THCS Tân Định	
6	240398	Lê Nhật	Minh	Nam	05/11/2008	THCS Ngô Gia Tự	
7	240399	Lê Vũ Nhật	Minh	Nam	08/10/2007	THCS Cát Linh	
8	240400	Ngô Hoàng	Minh	Nam	23/01/2008	THCS Lý Thái Tổ	
9	240401	Nguyễn Đức	Minh	Nam	31/12/2008	THCS Tây Sơn	
10	240402	Nguyễn Đức	Minh	Nam	31/03/2008	THCS Vân Hồ	
11	240403	Nguyễn Nhật	Minh	Nam	18/05/2008	THCS Đống Đa	
12	240404	Nguyễn Quang	Minh	Nam	28/01/2008	THCS Tân Định	
13	240405	Nguyễn Quang	Minh	Nam	17/11/2008	THCS Tân Định	
14	240406	Phòng Gia	Minh	Nam	09/09/2008	THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm	
15	240407	Tô Quang	Minh	Nam	06/01/2008	THCS Mai Động	
16	240408	Tống Nhật	Minh	Nam	09/08/2008	THCS Thanh Xuân Trung	
17	240409	Trần Bình	Minh	Nam	29/12/2008	THCS Đống Đa	
18	240410	Trần Ngọc	Minh	Nam	08/08/2008	THCS Tân Định	
19	240411	Trịnh Quang	Minh	Nam	04/11/2008	THCS Vân Hồ	
20	240412	Trịnh Tuấn	Minh	Nam	18/10/2008	THCS Giáp Bát	
21	240413	Vũ Đức	Minh	Nam	26/09/2008	THCS Thành Công	
22	240414	Lê Trà	My	Nữ	29/01/2008	THCS Đống Đa	
23	240415	Nguyễn Hà	My	Nữ	27/07/2008	THCS Phương Liệt	
24	240416	Nguyễn Thảo	My	Nữ	01/09/2008	THCS Phương Liệt	
25	240417	Nguyễn Thảo	My	Nữ	04/09/2008	THCS Lương Yên	
26	240418	Nguyễn Trà	My	Nữ	02/10/2008	THCS Đại Kim	
27	240419	Trần Trà	My	Nữ	05/10/2008	THCS Tô Hoàng	
28	240420	Bùi Bảo	Nam	Nam	19/11/2008	THCS Trưng Nhị	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 16 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240421	Bùi Đức	Nam	Nam	24/01/2008	THCS Ngô Quyền	
2	240422	Đào Duy	Nam	Nữ	22/06/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
3	240423	Đỗ Sơn	Nam	Nam	27/01/2008	THCS Ngô Sĩ Liên	
4	240424	Nguyễn Bảo	Nam	Nam	24/02/2008	THCS Huy Văn	
5	240425	Nguyễn Doãn Hoàng	Nam	Nam	07/09/2007	THCS Thịnh Liệt	
6	240426	Nguyễn Gia	Nam	Nam	24/12/2008	THCS Tân Mai	
7	240427	Nguyễn Hoàng	Nam	Nam	27/01/2008	THCS Đống Đa	
8	240428	Nguyễn Nhật	Nam	Nam	18/09/2008	THCS Phương Mai	
9	240429	Nguyễn Phương	Nam	Nam	06/12/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
10	240430	Trần Văn	Nam	Nam	05/09/2008	THCS Láng Thượng	
11	240431	Trịnh Bá Hoàng	Nam	Nam	01/03/2008	THCS Quỳnh Mai	
12	240432	Trương Quốc	Nam	Nam	05/05/2008	THCS Phương Mai	
13	240433	Cầm Thảo	Ngân	Nữ	12/02/2008	THCS Đoàn Kết	
14	240434	Đặng Thúy	Ngân	Nữ	22/06/2008	THCS Huy Văn	
15	240435	Nguyễn Khánh Tường	Ngân	Nữ	29/01/2008	THCS Quang Trung	
16	240436	Nguyễn Kim	Ngân	Nữ	01/05/2008	THCS Phương Mai	
17	240437	Nguyễn Thiên	Ngân	Nữ	11/09/2008	THCS Đống Đa	
18	240438	Bàng Trung	Nghĩa	Nam	25/08/2008	THCS Tân Mai	
19	240439	Nguyễn Đặng Quang	Nghĩa	Nam	12/07/2008	THCS Trưng Vương	
20	240440	Phạm Trọng	Nghĩa	Nam	29/05/2008	THCS Tân Mai	
21	240441	Bùi Thư	Ngọc	Nữ	02/06/2008	THCS Tân Định	
22	240442	Dương Minh	Ngọc	Nữ	10/05/2008	THCS Tây Sơn	
23	240443	Đoàn Như	Ngọc	Nữ	10/08/2008	THCS Đống Đa	
24	240444	Đỗ Yến	Ngọc	Nữ	17/09/2008	THCS Tân Định	
25	240445	Nguyễn Khánh	Ngọc	Nữ	28/09/2008	THCS Vân Hồ	
26	240446	Nguyễn Khánh	Ngọc	Nữ	09/01/2008	THCS Ngô Quyền	
27	240447	Nguyễn Minh	Ngọc	Nữ	15/03/2008	THCS Hoàng Liệt	
28	240448	Phạm Hoàng Phương	Ngọc	Nữ	04/04/2008	THCS Huy Văn	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 17 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240449	Phạm Mỹ	Ngọc	Nữ	21/07/2008	THCS Ngô Quyền	
2	240450	Phan Minh	Ngọc	Nữ	25/07/2008	THCS Tân Định	
3	240451	Trần Bảo	Ngọc	Nữ	28/12/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
4	240452	Trương Lê Minh	Ngọc	Nữ	16/10/2008	THCS Phương Liệt	
5	240453	Lê Gia	Nguyên	Nam	24/09/2008	THCS Định Công	
6	240454	Nguyễn Chí	Nguyên	Nam	27/01/2008	THCS Phương Mai	
7	240455	Nguyễn Thảo	Nguyên	Nữ	31/03/2008	THCS Vân Hồ	
8	240456	Nguyễn Phúc Trí	Nhân	Nam	02/12/2008	THCS Vĩnh Tuy	
9	240457	Trần Long	Nhật	Nam	16/01/2008	THCS Mai Động	
10	240458	Đào Hoàng Yến	Nhi	Nữ	04/10/2008	THCS Tân Định	
11	240459	Đoàn Phạm Yến	Nhi	Nữ	07/12/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
12	240460	Hồ Bảo	Nhi	Nữ	28/12/2008	THCS Hà Huy Tập	
13	240461	Lê Bảo	Nhi	Nữ	16/09/2008	THCS Tân Định	
14	240462	Lê Phương	Nhi	Nữ	15/06/2008	THCS Hà Huy Tập	
15	240463	Nguyễn Hoàng Linh	Nhi	Nữ	31/07/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
16	240464	Nguyễn Hoàng Xuân	Nhi	Nữ	26/11/2008	THCS Nhân Chính	
17	240465	Nguyễn Lê Yến	Nhi	Nữ	15/01/2008	THCS Mai Động	
18	240466	Nguyễn Ngọc Yến	Nhi	Nữ	09/02/2008	THCS Ngô Quyền	
19	240467	Nguyễn Phương	Nhi	Nữ	15/11/2008	THCS Vân Hồ	
20	240468	Phạm Uyên	Nhi	Nữ	10/08/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
21	240469	Phạm Yến	Nhi	Nữ	16/01/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
22	240470	Phạm Tuyết	Nhung	Nữ	20/03/1976	THCS Nguyễn Phong Sắc	
23	240471	Phạm Nguyễn Nhật	Phát	Nam	06/09/2008	THCS Trưng Vương	
24	240472	Nguyễn Đình Hà	Phong	Nam	12/06/2008	THCS Tân Định	
25	240473	Nguyễn Nguyên	Phong	Nam	05/11/2008	THCS Thịnh Liệt	
26	240474	Nguyễn Thanh	Phong	Nam	26/09/2008	THCS Tân Mai	
27	240475	Phùng Tuấn	Phong	Nam	22/10/2008	THCS Khương Thượng	
28	240476	Cao Sỹ	Phú	Nam	22/11/2008	THCS Ngô Gia Tự	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 18 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240477	Hoàng Ngọc	Phú	Nam	11/12/2008	THCS Trưng Vương	
2	240478	Nguyễn An	Phú	Nam	05/08/2008	THCS Tân Định	
3	240479	Trần Anh	Phú	Nam	11/11/2008	THCS Tân Mai	
4	240480	Đào Gia	Phúc	Nam	25/05/2008	THCS Nguyễn Du	
5	240481	Nguyễn Đình	Phúc	Nam	18/05/2008	THCS Ngô Sĩ Liên	
6	240482	Phạm Gia Huy	Phúc	Nam	22/09/2008	THCS Mai Động	
7	240483	Vũ Hồng	Phúc	Nam	21/10/2008	THCS Trung Phụng	
8	240484	Đặng Hà	Phương	Nữ	11/04/2008	THCS Tân Định	
9	240485	Lý Minh	Phương	Nữ	21/07/2008	THCS Phương Liệt	
10	240486	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	04/05/2008	THCS Hoàng Liệt	
11	240487	Nguyễn Hà	Phương	Nữ	17/02/2008	THCS Ngô Quyền	
12	240488	Nguyễn Hoàng	Phương	Nam	24/07/2008	THCS Trưng Nhị	
13	240489	Nguyễn Thu	Phương	Nữ	24/10/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
14	240490	Nguyễn Việt	Phương	Nam	09/06/2008	THCS Bế Văn Đàn	
15	240491	Trần Kim	Phượng	Nữ	06/11/2008	THCS Phương Mai	
16	240492	Đặng Minh Ngọc	Quang	Nam	20/06/2008	THCS Giáp Bát	
17	240493	Nguyễn Bá	Quang	Nam	04/02/2008	THCS Tân Mai	
18	240494	Nguyễn Nhật	Quang	Nam	28/01/2008	THCS Đống Đa	
19	240495	Nguyễn Phú	Quang	Nam	04/07/2008	THCS Tân Định	
20	240496	Nguyễn Quý	Quang	Nam	21/11/2008	THCS Bế Văn Đàn	
21	240497	Trần Lê	Quang	Nam	08/08/2008	THCS Tân Định	
22	240498	Trần Nhật	Quang	Nam	14/01/2008	THCS Giảng Võ	
23	240499	Bùi Minh	Quân	Nam	03/10/2008	THCS Tân Định	
24	240500	Đặng Minh	Quân	Nam	06/03/2008	THCS Mai Động	
25	240501	Đinh Minh	Quân	Nam	04/12/2008	THCS Phương Liệt	
26	240502	Đỗ Hoàng	Quân	Nam	15/01/2008	THCS Ngô Gia Tự	
27	240503	Mai Mạnh	Quân	Nam	05/08/2008	THCS Nguyễn Trường Tộ	
28	240504	Nguyễn Bảo	Quân	Nam	27/11/2008	THCS Ba Đình	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 19 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240505	Nguyễn Minh	Quân	Nam	28/10/2008	THCS HAS	
2	240506	Nguyễn Minh	Quân	Nam	28/01/2008	THCS Đống Đa	
3	240507	Nguyễn Minh	Quân	Nam	04/12/2008	THCS Tân Định	
4	240508	Phạm Minh	Quân	Nam	09/08/2008	THCS Phương Liệt	
5	240509	Trần Minh	Quân	Nam	20/06/2008	THCS Tây Sơn	
6	240510	Vũ Minh	Quân	Nam	12/11/2008	THCS Phương Mai	
7	240511	Mai Hoàng	Quý	Nam	01/12/2008	THCS Hoàn Kiếm	
8	240512	Nguyễn Hà Thanh	Quý	Nữ	23/04/2008	THCS Hoàng Liệt	
9	240513	Hoàng Thục	Quyên	Nữ	27/02/2008	THCS Đoàn Kết	
10	240514	Bùi Thị Xuân	Quỳnh	Nữ	19/09/2008	THCS Quỳnh Mai	
11	240515	Nguyễn Đan	Quỳnh	Nữ	07/10/2008	THCS Hoàn Kiếm	
12	240516	Phạm Diễm	Quỳnh	Nữ	09/10/1983	THCS Trưng Vương	
13	240517	Trần Thúy	Quỳnh	Nữ	21/01/2008	THCS Hà Huy Tập	
14	240518	Trần Bích	San	Nữ	19/11/2008	THCS Ngô Sĩ Liên	
15	240519	Lê	Sơn	Nam	25/09/2008	THCS Đống Đa	
16	240520	Lê Thái	Sơn	Nam	14/02/2008	THCS Mai Động	
17	240521	Nguyễn Hữu Hoàng	Sơn	Nam	20/11/2008	THCS Phương Liệt	
18	240522	Nguyễn Sỹ Thái	Sơn	Nam	05/06/2008	THCS Tân Mai	
19	240523	Trần Quan	Sơn	Nam	07/03/2008	THCS Tân Mai	
20	240524	Ngô Anh	Tài	Nam	16/01/2008	THCS Thành Công	
21	240525	Lã Phạm Thanh	Tâm	Nữ	09/08/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
22	240526	Nguyễn Anh	Tâm	Nữ	24/01/2008	THCS Giáp Bát	
23	240527	Nguyễn Minh	Tâm	Nữ	02/06/2008	THCS Tân Định	
24	240528	Trịnh Đức	Tâm	Nam	24/12/2008	THCS Kim Giang	
25	240529	Khương Công	Tân	Nam	07/01/2008	THCS Lương Yên	
26	240530	Giáp Duy	Thái	Nam	26/07/2008	THCS Tân Mai	
27	240531	Đỗ Nguyệt	Thanh	Nữ	23/02/2008	THCS Ngô Gia Tự	
28	240532	Lê Đức	Thành	Nam	18/12/2007	THCS Nguyễn Phong Sắc	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 20 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240533	Nguyễn Nam Việt	Thành	Nam	29/01/2008	THCS Tô Hoàng	
2	240534	Trần Thuận	Thành	Nam	05/02/2008	THCS Trưng Nhị	
3	240535	Kiều Thanh	Thảo	Nữ	11/01/2008	THCS Đoàn Kết	
4	240536	Lê Thanh	Thảo	Nữ	26/12/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
5	240537	Nguyễn Linh	Thảo	Nữ	04/08/2008	THCS Tân Mai	
6	240538	Nguyễn Thanh	Thảo	Nữ	04/09/2008	THCS Lương Yên	
7	240539	Phạm Thị Phương	Thảo	Nữ	01/09/2008	THCS Hà Huy Tập	
8	240540	Trần Phương	Thảo	Nữ	23/01/2008	THCS Lương Yên	
9	240541	Trần Phương	Thảo	Nữ	22/12/2008	THCS Thái Thịnh	
10	240542	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	08/07/2008	THCS Huy Văn	
11	240543	Nguyễn Đức	Thắng	Nam	12/07/2008	THCS Vân Hồ	
12	240544	Trần Duy	Thắng	Nam	02/11/2008	THCS Phương Liệt	
13	240545	Ngô Hoàng Bảo	Thi	Nữ	29/03/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
14	240546	Nguyễn Gia Hải	Thịnh	Nam	23/09/2008	THCS Trưng Vương	
15	240547	Nguyễn Quốc	Thịnh	Nam	06/12/2008	THCS Phương Liệt	
16	240548	Đoàn Nguyễn Anh	Thơ	Nữ	24/07/2008	THCS Hoàng Mai	
17	240549	Nguyễn Anh	Thu	Nữ	18/01/2008	THCS Đoàn Kết	
18	240550	Thái Hà	Thu	Nữ	05/12/2008	THCS Hà Huy Tập	
19	240551	Ngô Thu	Thủy	Nữ	18/03/2008	THCS Ngô Quyền	
20	240552	Nguyễn Thanh	Thủy	Nữ	01/06/2008	THCS Phương Liệt	
21	240553	Võ Thị Thu	Thủy	Nữ	08/12/2008	THCS Đống Đa	
22	240554	Phạm Phương	Thúy	Nữ	07/05/2008	THCS Tân Định	
23	240555	Trần Minh	Thúy	Nữ	08/10/2008	THCS Hoàng Văn Thụ	
24	240556	Đinh Anh	Thư	Nữ	08/07/2008	THCS Mai Động	
25	240557	Đỗ Anh	Thư	Nữ	25/06/2008	THCS Hoàn Kiếm	
26	240558	Lê Vũ Anh	Thư	Nữ	23/11/2008	THCS Tân Mai	
27	240559	Nguyễn Anh	Thư	Nữ	17/08/2008	THCS Khương Thượng	
28	240560	Trần Anh	Thư	Nữ	08/09/2008	THCS Huy Văn	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 21 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240561	Vũ Anh	Thư	Nữ	28/11/2008	THCS Phương Mai	
2	240562	Vũ Anh	Thư	Nữ	31/01/2008	THCS Giáp Bát	
3	240563	Trần Ngọc	Thức	Nam	25/07/2008	THCS Thịnh Liệt	
4	240564	Phạm Huyền	Thương	Nữ	27/03/2008	THCS Đống Đa	
5	240565	Lê Thủy	Tiên	Nữ	11/11/2008	THCS Phan Chu Trinh	
6	240566	Đỗ Duy	Toàn	Nam	07/02/2008	THCS Phương Mai	
7	240567	Trần Quốc	Toản	Nam	19/11/2007	THCS Đống Đa	
8	240568	Trần Thanh	Trà	Nữ	23/03/2008	THCS Tây Sơn	
9	240569	Đào Minh	Trang	Nữ	29/12/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
10	240570	Đinh Bằng	Trang	Nữ	23/01/2008	THCS FPT	
11	240571	Đỗ Bùi Thu	Trang	Nữ	02/11/2008	THCS Trưng Vương	
12	240572	Trần Quỳnh	Trang	Nữ	28/05/2008	THCS Khương Thượng	
13	240573	Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	09/08/2008	THCS Mai Động	
14	240574	Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	21/12/2008	THCS Đền Lừ	
15	240575	Nguyễn Bảo	Trâm	Nữ	12/10/2008	THCS Quỳnh Mai	
16	240576	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	Nữ	16/11/2008	THCS Lê Ngọc Hân	
17	240577	Đỗ Ngọc Huyền	Trân	Nữ	15/01/2008	THCS Phương Liệt	
18	240578	Nguyễn Đức	Trí	Nam	29/03/2008	THCS Thịnh Liệt	
19	240579	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	Nam	15/03/2008	THCS Khương Thượng	
20	240580	Nguyễn Quốc	Trí	Nam	25/03/2008	THCS Đống Đa	
21	240581	Chu Minh	Triệu	Nam	30/07/2008	THCS Trung Phụng	
22	240582	Hoàng Ngọc	Trinh	Nữ	31/01/2008	THCS Lý Thường Kiệt	
23	240583	Phan Thanh	Trúc	Nữ	06/12/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
24	240584	Bùi Thành	Trung	Nam	17/07/2008	THCS Đống Đa	
25	240585	Nguyễn Đặng Thành	Trung	Nam	26/02/2008	THCS Bế Văn Đàn	
26	240586	Nguyễn Quang	Trung	Nam	17/07/2008	THCS Mai Động	
27	240587	Phạm Thành	Trung	Nam	10/07/2008	THCS Ngô Quyền	
28	240588	Trần Mạnh	Trung	Nam	20/08/2008	THCS Thành Công	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 22 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240589	Trần Thanh	Trung	Nam	10/12/2008	THCS Đống Đa	
2	240590	Nguyễn Quốc	Trưởng	Nam	18/10/2008	THCS Tân Mai	
3	240591	Đặng Xuân	Tú	Nam	02/01/2008	THCS Nguyễn Phong Sắc	
4	240592	Nguyễn Đình Anh	Tú	Nam	06/04/2008	THCS Đống Đa	
5	240593	Nguyễn Hoàng Minh	Tú	Nam	24/08/2008	THCS Phương Mai	
6	240594	Nguyễn Thị Cẩm	Tú	Nữ	03/07/2008	THCS Huy Văn	
7	240595	Trần Anh	Tú	Nam	21/01/2008	THCS Phương Liệt	
8	240596	Nguyễn Hoàng	Tuân	Nam	07/12/2008	THCS Mai Động	
9	240597	Dương Công Anh	Tuấn	Nam	20/08/2008	THCS Linh Đàm	
10	240598	Lê Mạnh	Tuấn	Nam	01/02/2008	THCS Huy Văn	
11	240599	Nguyễn Quốc	Tuấn	Nam	10/09/2008	THCS Lương Yên	
12	240600	Trần Quốc	Tuấn	Nam	07/01/2008	THCS Tân Mai	
13	240601	Lê Thanh	Tùng	Nam	24/04/2008	THCS Đống Đa	
14	240602	Nguyễn Thiện	Tùng	Nam	29/04/2008	THCS Nguyễn Du	
15	240603	Đào Ngọc	Uyên	Nữ	05/07/2008	THCS Tây Sơn	
16	240604	Lê Đặng Phương	Uyên	Nữ	30/01/2008	THCS Trưng Vương	
17	240605	Lê Gia	Uyên	Nữ	27/06/2008	THCS Đoàn Kết	
18	240606	Lê Thục	Uyên	Nữ	16/07/2006	THCS Ngô Gia Tự	
19	240607	Lê Vũ Phương	Uyên	Nữ	16/06/2008	THCS Chu Văn An	
20	240608	Nguyễn Trần Thái	Uyên	Nữ	19/12/2008	THCS Tân Mai	
21	240609	Nguyễn Tú	Uyên	Nữ	02/08/2008	THCS Hà Huy Tập	
22	240610	Trần Hà	Uyên	Nữ	28/07/2008	THCS Lê Lợi	
23	240611	Chu Trần Bảo	Vân	Nữ	08/12/2008	THCS Trưng Vương	
24	240612	Đinh Khánh	Vân	Nữ	11/10/2008	THCS Ngô Quyền	
25	240613	Nguyễn Cẩm	Vân	Nữ	20/03/2008	THCS Ngô Gia Tự	
26	240614	Nguyễn Trang Quỳnh	Vân	Nam	27/08/2008	THCS Tân Định	
27	240615	Nguyễn Tường	Vân	Nữ	27/05/2008	THCS Vân Hồ	
28	240616	Vũ Thu	Vân	Nữ	10/05/2008	THCS Bế Văn Đàn	

Danh sách này có 28 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành

TRƯỜNG THPT PHÙNG KHẮC KHOAN

KTĐGNL HS ĐẦU CẤP 2023-2024

Khóa ngày: 07/5/2023

DANH SÁCH HỌC SINH

Phòng 23 - Khối 10

STT	SBD	Họ và tên học sinh		Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ghi chú
1	240617	Đỗ Thế	Việt	Nam	04/07/2008	THCS Phương Liệt	
2	240618	Lê Đức	Việt	Nam	08/11/2008	THCS Tân Mai	
3	240619	Phạm Tuấn	Việt	Nam	09/02/2008	THCS Định Công	
4	240620	Trần Đức	Việt	Nam	31/08/2008	THCS Mai Động	
5	240621	Trần Đức	Vinh	Nam	31/08/2008	THCS Nguyễn Du	
6	240622	Nguyễn Minh	Vượng	Nam	19/03/2008	THCS Giảng Võ	
7	240623	Bùi Phương	Vy	Nữ	24/01/2008	THCS Xã Đàn	
8	240624	Cấn Huyền	Vy	Nữ	02/11/2008	THCS Bế Văn Đàn	
9	240625	Dương Hà	Vy	Nữ	16/12/2003	THCS Vân Hồ	
10	240626	Hoàng Khánh	Vy	Nữ	01/10/2008	THCS Mai Động	
11	240627	Lê Thúy	Vy	Nữ	24/01/2008	THCS Huy Văn	
12	240628	Lê Vũ Phương	Vy	Nữ	09/10/2008	THCS HAS	
13	240629	Ngô Phương	Vy	Nữ	30/11/2008	THCS Định Công	
14	240630	Nguyễn Hà Khánh	Vy	Nữ	15/03/2008	THCS Ngô Quyền	
15	240631	Nguyễn Kim	Vy	Nữ	26/11/2008	THCS Hoàn Kiếm	
16	240632	Nguyễn Lê Tường	Vy	Nữ	08/11/2008	THCS Tô Hoàng	
17	240633	Nguyễn Phương	Vy	Nữ	22/07/2008	THCS Huy Văn	
18	240634	Nguyễn Phương	Vy	Nữ	27/08/2008	THCS Huy Văn	
19	240635	Phùng Hà	Vy	Nữ	17/10/2008	THCS Nguyễn Trãi	
20	240636	Trương Bảo	Vy	Nữ	03/03/2008	THCS Phương Liệt	
21	240637	Mai Như	Ý	Nữ	14/12/2008	THCS Thịnh Liệt	
22	240638	Nguyễn Ngọc Hải	Yên	Nữ	04/10/2008	THCS Hà Huy Tập	
23	240639	Lê Thị Hoàng	Yến	Nữ	19/09/2008	THCS Tô Vĩnh Diện	
24	240640	Phạm Hải	Yến	Nữ	16/08/2008	THCS Khương Thượng	
25	240641	Vũ Minh	Yến	Nữ	30/07/2008	THCS Vân Hồ	

Danh sách này có 25 học sinh.

Hà Nội, Ngày 27 tháng 04 năm 2023

P. HIỆU TRƯỞNG

(Đã kí)

Vũ Ngọc Thành